

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26; Điều 35; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào 274, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2021/TLST- DS ngày 19 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Q

Địa chỉ: Tổ dân phố Minh Khai, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang H – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1980;

Chị Phạm Thị D, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đức C, chị Phạm Thị D thống nhất trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Hồ, huyện L, tỉnh Bắc Giang số tiền nợ tính đến ngày 31/12/2021 số tiền gốc là 500.000.000 đồng và tiền lãi 124.984.931 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 624.984.931 đồng (Sáu trăm hai mươi tư triệu Cn trăm tám mươi tư nghìn Cn trăm ba mươi một đồng). Thời gian trả nợ vào ngày 30/04/2022 (Dương lịch).

Trong trường hợp anh C, chị D vi phạm thời hạn trả nợ như trên Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Hồ, huyện L, tỉnh Bắc Giang sẽ toàn quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản theo Hợp đồng thế chấp số 24/ HĐTD-2020 ngày 09/01/2020, thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 2160m²(đất ở 360m²), giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00149, số phát hành Q 706145 do UBND huyện L cấp ngày 23/6/2000, tài sản trên đất gồm nhà ở, công trình phụ và diện tích đất 1440m² đã được UBND huyện L cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 528222, số vào sổ cấp CH 000693 cấp ngày 03/11/2014 tại địa chỉ thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang để thu hồi toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng 24/ HĐTD-2020 ngày 09/01/2020.

Anh C, chị D tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi quá hạn phát sinh sau ngày 31/12/2021 theo mức thỏa thuận của hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 24/ HĐTD-2020 ngày 09/01/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Hồ, huyện L, tỉnh Bắc Giang phải chịu 7.249.800 đồng (Bảy triệu hai trăm bốn mươi Cn nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm NH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng chẵn) theo biên lai thu số 0010467 ngày 19/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Hồ, huyện L, tỉnh Bắc Giang số tiền 7.750.200 đồng (Bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn hai trăm đồng).

Anh Nguyễn Đức C và chị Phạm Thị D phải chịu 7.249.800 đồng (Bảy triệu hai trăm bốn mươi Cn nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 7a và 7b Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh

